

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Điện lực ngày 14/12/2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20/11/2012,

Căn cứ Thông tư số 34/2011/TT-BCT ngày 07/9/2011 của Bộ Công Thương quy định về việc lập và thực hiện kế hoạch cung ứng điện khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn điện;

Căn cứ Quyết định số 4711/QĐ-BCT ngày 02/12/2016 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 636/TTr-SCT ngày 27 tháng 12 năm 2016 về việc “Phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện năm 2017”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 3881/KH-PCKG ngày 19/12/2016 của Công ty Điện lực Kiên Giang về kế hoạch cung cấp điện năm 2017 (đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Công ty điện lực Kiên Giang:

- Tổ chức thực hiện đúng theo Kế hoạch cung ứng điện đã được phê duyệt.
- Xử lý, giải quyết nhanh các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng sử dụng điện.
- Thông báo Kế hoạch cung cấp điện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2017 đến các khách hàng lớn sử dụng điện cho mục đích sản xuất để khách hàng chủ động kế hoạch sản xuất cho phù hợp với khả năng cấp điện.
- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tiết kiệm điện trên các phương tiện thông tin đại chúng, vận động khách hàng thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện, tranh thủ sự chia sẻ của khách hàng.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch cung cấp điện của các đơn vị trực thuộc; lập báo cáo định kỳ hàng tháng, gửi về Sở Công Thương.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch cung cấp điện đã được phê duyệt tại Điều 1 trên địa bàn tỉnh và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng cho UBND tỉnh, Bộ Công Thương và Cục Điều tiết điện lực.



Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban ngành cấp tỉnh, Giám đốc Công ty Điện lực Kiên Giang và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- TT TU;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P.KTTH, KTCN, TH;
- Lưu: VT, nhsuong.



Lê Thị Minh Phụng



Số: 3881/KH-PCKG

Kiên Giang, ngày 19 tháng 12 năm 2016.

KẾ HOẠCH CUNG CẤP ĐIỆN NĂM 2017

Căn cứ Thông tư số 34/2011/TT-BCT ngày 07/9/2011 của Bộ Công thương quy định về việc lập và thực hiện kế hoạch cung ứng điện khi hệ thống điện quốc gia thiếu nguồn;

Căn cứ Quyết định 4711/QĐ-BCT ngày 02/12/2016 của Bộ Công thương về việc phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện năm 2017;

Căn cứ văn bản số 10375/EVN SPC-KD ngày 13/11/2016 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc kế hoạch cung cấp điện năm 2017.

Theo nhận định của Trung tâm dự báo Khí tượng - Thủy văn Quốc gia, tổng lượng mưa trong tháng 10 tại khu vực Đông Nam Bộ phổ biến cao hơn so trung bình nhiều năm (TBNN) từ 10 đến 30%, khu vực Tây Nam Bộ xấp xỉ so TBNN. Dự báo, tháng 11, tổng lượng mưa tại khu vực này phổ biến ở mức xấp xỉ so với TBNN. Mùa mưa có khả năng kết thúc muộn, tình hình xâm nhập mặn trong mùa khô năm 2016-2017 ở khu vực Nam Bộ có khả năng ít gay gắt hơn năm 2015-2016 nhưng vẫn cao hơn TBNN. Độ mặn lớn nhất mùa khô năm 2016-2017, có khả năng xuất hiện trong khoảng hai tháng 2 và 3 năm 2017. Các địa phương cần có kế hoạch chủ động phòng, chống xâm nhập mặn cũng như khô hạn, thiếu nước trong mùa khô 2016-2017.

Đây là những khó khăn sẽ ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch cung cấp điện của EVN SPC. Tuy nhiên, với mục tiêu là đảm bảo cung cấp đủ điện, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội trên địa bàn quản lý với chất lượng cao theo đúng chỉ đạo của Nhà nước và EVN. Công ty Điện lực Kiên Giang xây dựng kế hoạch cung cấp điện năm 2017 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang như sau:

I. KẾ HOẠCH CUNG CẤP ĐIỆN:

1. Danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng:

“Khách hàng sử dụng điện quan trọng” là đối tượng không thực hiện cắt tiết giảm điện khi xảy ra thiếu điện, chỉ cắt điện khi sửa chữa hoặc xử lý sự cố và được xác định theo công văn số 6197/VP - KTTH ngày 22/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt danh sách khách hàng sử dụng điện quan trọng năm 2017, gồm có 36 khách hàng, tập trung chủ yếu ở Thành phố Rạch Giá, thị xã Hà Tiên và huyện Phú Quốc như sau:

STT	Khách hàng	TBA cấp điện	Công suất sử dụng [MW]	ĐD cấp điện	Công suất tuyến [MW]
I	Tỉnh và TP Rạch Giá		4.19		36
1	Đài PT&TH Kiên Giang	Đài truyền hình 1&2 (250+560KVA)	0.1	471 Rạch Giá	9
2	Bệnh viện đa khoa Tỉnh	BV Kiên Giang (630KVA), Khoa Lây (1000kVA), Xạ Trị (630KVA), Khoa điều trị cán bộ (250KVA)	1.5	475 Rạch Giá	9.5
3	Bệnh viện Bình An	Bệnh viện Bình An 1 & 2 (160+1000KVA)	0.7	475 Rạch Giá	
4	TT Y Tế dự phòng tỉnh	Y tế dự phòng	0.01	473 Rạch Giá	8
5	Bệnh viện TP Rạch Giá	Bệnh viện thị xã	0.2	473 Rạch Giá	
6	Bệnh viện Y Học dân tộc	Bệnh viện Y Học dân tộc (560KVA)	0.2	474 Rạch Giá	9.5
7	Nhà máy nước Vĩnh Thông	Hồ nước thô (320KVA)	0.1	474 Rạch Giá	
8	Hồ nước ngọt (Cty cấp thoát nước KG)	Hồ nước ngọt (750KVA)	0.5	474 Rạch Giá	
9	Công an Tỉnh	Quang Trung (160KVA)	0.1	475 Rạch Giá	
10	Khu văn phòng Tỉnh Ủy	Văn phòng tỉnh ủy (400KVA)	0.25	472 Rạch Giá	
11	BCH quân sự Tỉnh	Tinh đội 1 & 2 (150+100KVA)	0.05	473 Rạch Giá	
12	Tổng trạm viễn thông Viettel	Tinh đội 1 & 2 (150+100KVA)	0.06	473 Rạch Giá	
13	Tổng trạm viễn thông Viettel	Đồng Khởi 1	0.05	471 Rạch Giá	
14	Bộ đội biên phòng	Tinh đội 2 (100KVA)	0.05	475 Rạch Giá	
15	UBND Tỉnh	UBND tỉnh (160KVA)	0.12	475 Rạch Giá	
16	UBND Thành phố	Lê Lợi (400KVA)	0.2	475 Rạch Giá	
II	Thị xã Hà Tiên		1.72		12.5
1	Khu Hành Chánh TXHT	Trạm UB Hà Tiên	0.25	476 Hà Tiên	7.5
2	Bệnh Viện Hà Tiên	Trạm Bệnh Viện Hà Tiên	0.32	476 Hà Tiên	
3	Đài Truyền Thanh Hà Tiên	Trạm Đài Truyền Thành Hà Tiên	0.16	476 Hà Tiên	

STT	Khách hàng	TBA cấp điện	Công suất sử dụng [MW]	ĐD cấp điện	Công suất tuyến [MW]
4	Công an Hà Tiên	Trạm Công An Hà Tiên	0.4	476 Hà Tiên	
5	Trung Đoàn 20	Trạm Trung Đoàn 20	0.11	476 Hà Tiên	
6	Nhà Máy Nước Thuận Yên	Nhà Máy nước Thuận Yên	0.4	474 Hà Tiên	5
7	Tổng đài Viễn Thông Hà Tiên	Trạm Đài Viễn Thông Hà Tiên	0.08	476 Hà Tiên	
III	Huyện Phú Quốc		3.48		29
1	Đài PT&TH	Đài PT&TH (1x160 KVA)	0.09	474 Phú Quốc	11
2	Bệnh Viện Đa Khoa	Bệnh Viện (1x560 KVA)	0.4	474 Phú Quốc	
3	Cty Cấp Thoát nước	Cty Cấp Thoát nước (1x80 kVA)	0.6	478 Phú Quốc	10.5
4	Công an huyện	Ủy Ban Huyện (1x400 KVA)	0.07	474 Phú Quốc	
5	Khu văn phòng huyện Ủy	Ủy Ban Huyện (1x400 KVA)	0.07	474 Phú Quốc	
6	Khu văn phòng UBND huyện	Ủy Ban Huyện (1x400 KVA)	0.07	474 Phú Quốc	
7	BCH quân sự huyện	XÍ NGHIỆP NƯỚC ĐÁ (1x400KVA)	0.03	474 Phú Quốc	
8	Trung tâm viễn thông	Trung tâm viễn thông (3x25 KVA)	0.03	474 Phú Quốc	
9	Sân Bay Quốc Tế	Sân Bay Quốc Tế	1.5	473 Phú Quốc	3
10	Trại Giam	B4 (1x25 KVA)	0.01	478 Phú Quốc	
11	Trung tâm Y Tế TT An Thới	Biên Phòng (1x250 KVA)	0.03	475 Phú Quốc	4.5
12	Vùng 5 Hải Quân	Vùng 5 hải quân	0.56	475 Phú Quốc	
13	Bệnh Viện 108	Biên Phòng 1 1x16KVA)	0.02	475 Phú Quốc	
	Tổng		9.39		77.5

2. Sản lượng điện được phân bổ, tỷ lệ sản lượng điện điều hòa, tiết giảm theo tháng và thời gian điều hòa, tiết giảm dự kiến tại địa phương:

Căn cứ sản lượng điện nhận năm 2016 của Công ty Điện lực Kiên Giang dự kiến là 1,725 tỷ kWh, tăng trưởng điện nhận so với cùng kỳ là 11,97% (cấp điện áp 22kV, không

bao gồm truyền tải hộ). Trong đó, có 02 huyện có mức tăng trưởng điện nhận cao so với cùng kỳ là huyện đảo Phú Quốc 46,58% và huyện Châu Thành là 10,69%.

Tuy tình hình nguồn điện năm 2017 có thuận lợi, do các công trình đảm bảo cung cấp điện cho miền Nam đã phát huy tác dụng. Bên cạnh đó vẫn có những khó khăn ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch cung cấp điện như:

- Thời tiết có nhiều khả năng sẽ không thuận lợi.

- Hai khu vực dự kiến sẽ phát triển phụ tải cao trong năm 2017 là huyện đảo Phú Quốc và khu công nghiệp xã Thạnh Lộc.

Do đó, Công ty Điện lực Kiên Giang dự kiến tốc độ tăng trưởng phụ tải năm 2017 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang là 13,85%. Ngoài ra, để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác vận hành lưới điện phân phối trên toàn tỉnh, phù hợp với sản lượng điện năng được phân bổ của Tổng Công ty Điện lực miền Nam, Công ty Điện lực Kiên Giang sẽ thực hiện phân bổ điện thực nhận cho các Điện lực trực thuộc theo từng tháng trong năm 2017.

Cụ thể sản lượng điện nhận đầu nguồn cấp 22kV toàn tỉnh Kiên Giang (không bao gồm truyền tải hộ) theo từng tháng năm 2017 dự kiến như sau:

Stt	Thời gian	Sản lượng (kWh)	Sản lượng ngày (kWh)	Tỷ lệ điều hòa tiết giảm (%)	Số ngày
1	Tháng 1	168 000 000	5 419 355	0	31
2	Tháng 2	148 660 000	5 309 286	0	28
3	Tháng 3	163 674 000	5 279 806	0	31
4	Tháng 4	175 464 000	5 848 800	0	30
5	Tháng 5	172 368 000	5 560 258	0	31
6	Tháng 6	161 834 000	5 394 467	0	30
7	Tháng 7	162 481 000	5 241 323	0	31
8	Tháng 8	168 719 000	5 442 548	0	31
9	Tháng 9	171 280 000	5 709 333	0	30
10	Tháng 10	150 722 000	4 862 000	0	31
11	Tháng 11	167 785 000	5 592 833	0	30
12	Tháng 12	153 637 000	4 956 032	0	31
	Tổng cộng	1 964 624 000	5 382 532	0	365

Sản lượng điều hòa tiết giảm dự kiến mức 1 là 10% theo các thành phần phụ tải:

Stt	Thành phần phụ tải	Sản lượng tiết giảm tháng (kWh)	Sản lượng tiết giảm ngày (kWh)
1	Công nghiệp-xây dựng	5 506 374	181 031
2	Nông-Lâm-Thủy Sản	581 216	19 108
3	Dịch vụ-thương Mại	1 625 445	53 439
4	Quản lý và tiêu dùng dân cư	8 003 659	263 134
5	Hoạt động khác	655 993	21 567
	Tổng cộng	16 372 286	538 267

Sản lượng điều hòa tiết giảm dự kiến mức 2 là 15% theo các thành phần phụ tải:

Stt	Thành phần phụ tải	Sản lượng tiết giảm tháng (kWh)	Sản lượng tiết giảm ngày (kWh)
1	Công nghiệp-xây dựng	8 259 561	271 547
2	Nông-Lâm-Thủy Sản	871 824	28 663
3	Dịch vụ-thương Mại	2 438 167	80 159
4	Quản lý và tiêu dùng dân cư	12 005 488	394 701
5	Hoạt động khác	983 989	32 350
	Tổng cộng	24 558 429	807 400

Thời gian điều hòa tiết giảm dự kiến mức 1 và mức 2 theo các thành phần phụ tải vào giờ cao điểm (Từ 9h30 đến 11h30 và từ 17h00 đến 20h00) các ngày trong tuần (trừ ngày Chủ nhật).

II. ĐIỀU HÒA CUNG CẤP ĐIỆN

1. Nguyên tắc điều hòa

a. Thực hiện triệt để các giải pháp tiết kiệm điện theo Chỉ thị số 171/CT-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính Phủ; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 01/3/2011, văn bản số 139/UBND-KTTH ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc tăng cường sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2016;

b. Thực hiện đầy đủ, đúng trình tự nguyên tắc điều hòa, tiết giảm điện theo Điều 9 của Thông tư 34/2011/TT-BCT ngày 07/9/2011 của Bộ Công Thương;

c. Khi hệ thống thiếu nguồn đột xuất do sự cố Nhà máy điện, lưới điện truyền tải, khi đó điều hành hệ thống điện miền Nam (A2) sẽ cắt khẩn các trạm 110kV theo công văn số 1905/EVN-KTSX-ĐĐQG ngày 12/05/2016 về việc ban hành danh sách ngừng giảm mức cung cấp điện khẩn cấp 110kV của tỉnh Kiên Giang là các trạm: Vĩnh Thuận, Thạnh Đông và Giồng Riềng.

2. Phương án điều hòa

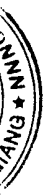
a. Đối với trường hợp bình thường

Tập trung thực hiện các giải pháp thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện do Tổng Công ty Điện lực miền Nam giao năm 2017.

Căn cứ nội dung Chỉ thị 171/CT-TTg ngày 26/01/2011 của Thủ Tướng Chính phủ; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 01/3/2011; Văn bản số 139/UBND-KTTH ngày 01/02/2016 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc tăng cường sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả. Để đảm bảo cung cấp điện ổn định cho sản xuất, kinh doanh và nhu cầu sinh hoạt thiết yếu của nhân dân, tăng cường sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, Công ty Điện lực Kiên Giang chủ động xây dựng kế hoạch với các biện pháp cụ thể sau đây:

✦ Đối với các cơ quan, công sở:

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện năng sử dụng hàng năm của cơ quan, đơn vị theo Thông tư 111/2009/TTLT/BTC-BCT của Liên Bộ Tài chính, Công



Thương về hướng dẫn thực hiện tiết kiệm điện trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

✦ Đối với việc chiếu sáng công cộng:

- Kiểm tra, đánh giá chế độ chiếu sáng công cộng theo các tiêu chuẩn chiếu sáng hiện hành, đảm bảo nguyên tắc chiếu sáng hiệu quả, tiết kiệm theo tiêu chuẩn Việt Nam TCXDVN 259:2001.

- Áp dụng hệ thống thiết bị điều khiển tự động có chế độ điều chỉnh công suất để giảm công suất chiếu sáng về đêm khi mật độ giao thông giảm.

- Triển khai thực hiện đầu tư, trang bị hệ thống điều khiển tự động cho các hệ thống chiếu sáng đường phố chính, điều chỉnh thời gian chiếu sáng đường phố hợp lý theo mùa trong năm, phù hợp theo đặc điểm nhu cầu sinh hoạt và các hoạt động, các sự kiện tại địa phương, tránh lãng phí điện.

- Khi thay thế đèn hư hỏng phải sử dụng nguồn sáng và các thiết bị chiếu sáng hiệu suất cao, chiếu sáng đường phố sử dụng bóng đèn natri cao áp và thấp áp; chiếu sáng ngõ nhỏ và đường dành cho người đi bộ sử dụng bóng đèn natri thấp áp, công suất nhỏ và đèn compact, chiếu sáng quảng trường dùng đèn metal halide. Khuyến khích sử dụng bóng đèn LED tại các vị trí thích hợp,

- Trong hệ thống đèn chiếu sáng vườn hoa, công viên chỉ sử dụng các loại đèn tiết kiệm điện, giảm 50% công suất chiếu sáng vào giờ cao điểm buổi tối của hệ thống điện, trừ các dịp ngày lễ, ngày tết và các sự kiện lớn tại địa phương.

✦ Đối với việc dùng điện cho sinh hoạt và kinh doanh dịch vụ:

- Các hộ gia đình hạn chế sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện lớn (máy điều hoà, bình nước nóng, bàn là điện,...) trong thời gian cao điểm của hệ thống điện, từ 9h30 đến 11h30 và từ 17h00 đến 20h00 các ngày trong tuần (trừ ngày Chủ nhật).; khuyến khích sử dụng các loại bóng đèn tiết kiệm điện như bóng compact hoặc bóng đèn huỳnh quang T8, T5, chấn lưu hiệu suất cao, thiết bị đun nước nóng bằng năng lượng mặt trời, thiết bị điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng, ngắt các thiết bị điện không sử dụng ra khỏi nguồn điện.

- Các nhà hàng, cơ sở dịch vụ thương mại giảm 50% công suất chiếu sáng quảng cáo trang trí ngoài trời vào cao điểm buổi tối của hệ thống điện; trường hợp có yêu cầu đặc biệt, từ sau 22 giờ tắt toàn bộ đèn chiếu sáng các pano quảng cáo tầm lớn.

- Các nhà hàng, khách sạn, cơ sở dịch vụ thương mại,... tuân thủ nghiêm các quy định tại địa phương về chiếu sáng tiết kiệm và hiệu quả, sẵn sàng cắt, giảm nhu cầu sử dụng điện khi có thông báo của Điện lực tại địa phương trong trường hợp xảy ra thiếu điện.

✦ Các doanh nghiệp sản xuất:

Phối hợp với khách hàng, tuyên truyền, tư vấn xây dựng và triển khai thực hiện các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả như sau:

- Xây dựng các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, đảm bảo sử dụng đúng công suất và biểu đồ phụ tải đã đăng ký trong hợp đồng mua bán điện. Bố trí kế hoạch sản xuất hợp lý, hạn chế tối đa việc huy động các thiết bị tiêu thụ công suất điện lớn như các máy nghiền, trạm bơm nước, máy nén khí,... vào giờ cao điểm, không để các thiết bị điện hoạt động không tải.



- Các doanh nghiệp thuộc danh mục cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả phải xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện mỗi năm ít nhất 1%.

- Tắt các thiết bị điện và đèn chiếu sáng không cần thiết trong thời gian nghỉ giữa ca. Triệt để tiết kiệm điện chiếu sáng sân, vườn, đường nội bộ trong các khu công nghiệp.

- Chuẩn bị các nguồn dự phòng để đáp ứng nhu cầu sản xuất khi xảy ra thiếu điện, xây dựng phương án tự cắt giảm phụ tải khi xảy ra thiếu điện.

b. Đối với trường hợp hệ thống điện miền Nam bị mất cân đối cung cầu lâu dài

Trong trường hợp hệ thống điện miền Nam mất cân đối cung cầu lâu dài, Công ty Điện lực Kiên Giang đã lập kế hoạch cung ứng điện để đối phó với nguyên tắc như sau:

+ Thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện và quản lý nhu cầu phụ tải điện;

+ Thực hiện giám sát sử dụng điện khách hàng lớn và phương án tiết giảm, huy động nguồn riêng đối với khách hàng có lắp đặt hệ thống thu thập dữ liệu công tơ từ xa.

+ Đối với các phụ tải là khách hàng sắt thép, xi-măng và khách hàng mua điện có từ 02 phân kỳ trở lên thực hiện đăng ký nhu cầu phụ tải năm 2017 (bao gồm 336 khách hàng có tổng sản lượng trong năm là 490,94 triệu kWh), thỏa thuận với khách hàng các mức giảm sản lượng mức 1 là 10%, mức 2 là 15% nhu cầu thực tế cho trường hợp hệ thống điện miền Nam mất cân đối cung-cầu, kết hợp giảm công suất vào giờ cao điểm hàng ngày.

+ Thực hiện kết hợp phương thức bảo trì sửa chữa lưới điện có kế hoạch.

Trong đó, các đơn vị Điện lực có trách nhiệm thông tin tình hình cung cấp điện đầy đủ đến khách hàng để phối hợp theo hình thức thỏa thuận và trên phương tiện thông tin đại chúng; Tổ chức kiểm tra giám sát theo các điều khoản đã thỏa thuận trong phiếu đăng ký nhu cầu phụ tải năm 2017.

Các Điện lực huyện/thành phố phối hợp với Phòng Công Thương huyện/Phòng kinh tế thành phố, tham mưu cho UBND huyện/thành phố chỉ đạo thực hiện các giải pháp tiết kiệm điện khi xảy ra thiếu điện; lập danh sách các hộ sản xuất theo thứ tự ưu tiên hạn chế ngừng, giảm mức cung cấp điện trong điều kiện thiếu điện, định kỳ, đột xuất báo cáo tình hình cung cấp điện cho UBND huyện/thành phố, thực hiện đúng các quy định của Luật Điện lực, không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp; tránh việc cắt điện sinh hoạt trong các giờ từ 18h30-20h30 hàng ngày, trên diện rộng, kéo dài.

c. Đối với mất cân đối cung cầu trong ngắn hạn

Đối với trường hợp thiếu nguồn bất khả kháng (khẩn cấp), khi đó điều hành hệ thống điện miền Nam (A2) sẽ cắt khẩn các trạm 110kV theo công văn số 1905/EVN-KTSX-ĐĐQG ngày 12/05/2016 về việc ban hành danh sách ngừng giảm mức cung cấp điện khẩn cấp 110kV của tỉnh Kiên Giang là các trạm: Vĩnh Thuận, Thạnh Đông và Giồng Riềng.

Thứ tự ưu tiên các phát tuyến trung thế đã được sắp xếp theo trị số đặt của relay tần số, trong đó tuyến có phụ tải quan trọng không cắt điện trong mọi trường hợp sẽ không cài đặt RL 81, tuyến ưu tiên đặt trị số thấp, tuyến càng ít ưu tiên có trị số tăng dần.

QUY-0
G TY
LUC
GIANG
-T. KIE

Tuy nhiên do hệ thống vận hành căng thẳng, nguồn dự phòng không nhiều, nên khi có sự cố thiếu nguồn, để không rã lưới hệ thống các relay 81 sẽ tự động sa thải các tuyến đường dây trung thế theo thứ tự kém ưu tiên (trừ các phụ tải quan trọng đã được UBND tỉnh phê duyệt).

III. THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Quy định cung cấp thông tin trong chỉ huy điều hành phương án:

Căn cứ vào tình hình phụ tải thực tế bao gồm sản lượng, công suất hàng ngày, phòng điều độ báo cáo với tổ điều hành cung cấp điện Công ty Điện lực Kiên Giang để áp dụng phương án phù hợp.

2. Đảm bảo thông tin cung cấp điện đến khách hàng kịp thời, đúng quy định:

Trong đó các Điện lực thực hiện trình tự, thủ tục ngưng, giảm cung cấp điện theo kế hoạch, đột xuất, khẩn cấp phải tuân thủ đúng nội dung của Thông tư 30/2013/TT-BCT ngày 14/11/2013; Phòng Kinh Doanh Công ty cung cấp thông tin cho cơ quan thông tấn báo chí cụ thể trong các tình huống.

3. Phòng Điều độ báo cáo tình hình cung cấp điện hàng ngày cho Lãnh đạo, cho Tổ điều hành cung cấp điện, Tổng công ty theo yêu cầu; phòng Kinh doanh báo cáo cho Ban chỉ đạo điều hành cung cấp điện địa phương.

IV. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ điều hành cung cấp điện Công ty Điện lực Kiên Giang và các Điện lực chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện chương trình này, các thành viên tổ điều hành cung cấp điện triển khai thực hiện và báo cáo kết quả tại các buổi họp tổ cung cấp điện.

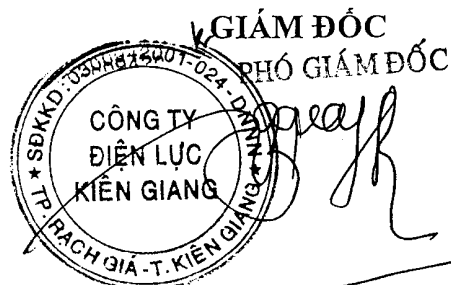
2. Đảm bảo phối hợp tốt giữa các bộ phận trong đơn vị: Phòng Kiểm tra, Giám sát mua bán điện theo dõi phân Tiết kiệm điện; phòng Kinh doanh Công ty theo dõi số khách hàng đồng ý tự giảm sản lượng, công suất khi có yêu cầu; phòng Điều độ lập kế hoạch công tác tuần, tháng và chỉ đạo cắt khẩn để đảm bảo không vượt sản lượng, công suất.

3. Chế độ kiểm tra: Lãnh đạo Công ty, tổ điều hành cung cấp điện Công ty kiểm tra việc thực hiện cung cấp điện trong Công ty; các phòng nghiệp vụ Công ty trực tiếp kiểm tra lĩnh vực liên quan phụ trách tại các Điện lực; Lãnh đạo Điện lực, tổ điều hành cung cấp điện Điện lực kiểm tra việc thực hiện cung cấp điện tại Điện lực quản lý.

Trên đây là kế hoạch cung cấp điện năm 2017 của Công ty Điện lực Kiên Giang nhằm vận hành an toàn, ổn định và liên tục hệ thống điện, các trường hợp xảy ra mất cân đối cung cầu, Công ty sẽ thực hiện theo các phương án đã xây dựng và báo cáo ngay cho Sở Công Thương và UBND Tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, SCT (báo cáo);
- Tổng Công ty điện lực miền Nam (báo cáo);
- Ban Giám đốc (báo cáo);
- Các Điện lực (thực hiện);
- Các Phòng ĐĐ, KHVT, KT, KGSMĐĐ (p/h t/h);
- Lưu VT, P.KD (TTMH,2).



Lê Ngọc Quảng